TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 392/2020/DS-PT
Ngày: 27/10/2020
V/v tranh chấp: "Quyền đòi lại tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Đạt

Bà Trần Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Lê Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 373/2020/TLPT-DS ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp "Quyền đòi lại tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 82/2020/DS-ST ngày 16/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 422/2020/QĐ-PT ngày 05 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Huỳnh Ngọc V, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Ấp B, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1975; (có mặt)

Địa chỉ: Đường T, Khu phố H, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo văn bản ủy quyền ngày 06/3/2020.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hải T, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Tổ X, ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Võ Tấn T, sinh năm 1992; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Theo văn bản ủy quyền ngày 30/6/2020.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn – anh Nguyễn Hải T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm;

Nguyên đơn – anh Huỳnh Ngọc V, có người đại diện theo ủy quyền anh Nguyễn Văn D trình bày: Vào ngày 23/12/2015 anh Huỳnh Ngọc V có cho anh Nguyễn Hải T mượn số tiền 37.000.000 đồng, bằng hình thức chuyển khoản, có giấy xác nhận chuyển khoản của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á- Chi nhánh Tiền Giang – Phòng giao dịch An Hữu, không lãi suất với thời hạn 03 tháng, nhưng đến hạn phía anh T không trả mặc dù anh V có đòi nhiều lần và anh T kéo dài cho đến nay.

Nay anh V khởi kiện yêu cầu anh T phải trả số tiền 37.000.000 đồng một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật và không yêu cầu trả lãi.

Bị đơn – anh Nguyễn Hải T, có người đại diện theo ủy quyền anh Võ Tấn T trình bày: Vào cuối năm 2015 đầu năm 2016 anh Huỳnh Ngọc V, anh Nguyễn Hải T và chị Hồ Thị T có bàn bạc thành lập Chi nhánh bảo hiểm nhân thọ ở tỉnh Vĩnh Long. Dự kiến đầu tư khoản 1.000.000.000 đồng, trong khoảng thời gian này thì anh V có chuyển tiền cho anh T với số tiền là 37.000.000 đồng để góp vốn kinh doanh. Sau đó anh T có gửi số tiền trên cho chị Trinh, cộng với số tiền của anh T và chị Trinh để thuê mặt bằng và nhân viên tiến hành kinh doanh. Tuy nhiên sau đó vài tháng anh V đòi lại vốn không hợp tác kinh doanh nữa, nên anh T và chị Trinh đã quyết toán với anh V và hoàn trả lại số tiền cho anh V đã góp, trừ đi các khoản thua lỗ đã chi trước đó. Sau khi anh V rút vốn, anh T và chị Trinh đã gửi lại phần vốn góp gồm số tiền 37.000.000 đồng. Hơn nữa, hợp đồng này đến nay đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định của pháp luật. Nay anh T không đồng ý trả số tiền 37.000.000 đồng như anh V yêu cầu.

Bản án dân sự sơ thẩm số 82/2020/DS-ST ngày 16/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 155, Điều 166 , khoản 2 Điều 468 và Điều 688 Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Ngọc V.

Buộc anh Nguyễn Hải T có nghĩa vụ trả cho anh Huỳnh Ngọc V số tiền là 37.000.000 (Ba mươi bảy triệu) đồng kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Ngọc V về việc yêu cầu anh Nguyễn Hải T trả tiền lãi từ ngày 01/4/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự và theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/7/2020, bị đơn – anh Nguyễn Hải T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng đình chỉ vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi. Bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật. Nhận thấy bản án sơ thẩm xét xử là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Qua nghiên cứu toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, yêu cầu kháng cáo của bị đơn, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật của vụ án là tranh chấp "Quyền đòi lại tài sản" là có căn cứ.

[2] Xét nội dung kháng cáo của anh Nguyễn Hải T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Nguyên đơn anh Huỳnh Ngọc V khởi kiện anh Nguyễn Hải T đòi số tiền 37.000.000 đồng, anh V cho anh T mượn vào cuối năm 2015 đầu năm 2016. Anh T thừa nhận có nhận của anh V số tiền 37.000.000 đồng do anh V chuyển qua tài khoản của anh T vào thời gian trên, nhưng cho rằng anh V hùn làm vốn kinh doanh với anh và chị Hồ Thị T. Anh T đã trả xong số tiền này nên không đồng ý yêu cầu khởi kiện cũa anh V.

[3] Xét thấy anh T thừa nhận có nhận của anh V 37.000.000 đồng. Trong hồ sơ vụ án thể hiện ngày 23/12/2015 anh V chuyển khoản cho anh T 37.000.000 đồng tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á - Chi nhánh Tiền Giang - Phòng Giao dịch An Hữu (BL 45). Anh T không đưa ra được chứng cứ có việc anh V hùn vốn để kinh doanh và anh T đã trả cho anh V. Anh V khởi kiện yêu cầu anh T phải trả lại 37.000.000 đồng, đây là tài sản của anh V. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử buộc anh T phải trả lại cho anh V 37.000.000 đồng là có căn cứ phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 155, Điều 166 Bộ luật dân sự. Anh T kháng cáo cho rằng yêu cầu khởi kiện của anh V là hết thời hiệu khởi kiện là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[4] Xét ý kiến phát biểu và quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]Về án phí: Anh T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 155, Điều 166, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày

30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Hải T, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 82/2020/DS-ST ngày 16/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Ngọc V.

Buộc anh Nguyễn Hải T có nghĩa vụ trả cho anh Huỳnh Ngọc V số tiền là 37.000.000 đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Ngọc V về việc yêu cầu anh Nguyễn Hải T trả tiền lãi từ ngày 01/4/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện theo nội dung quyết định này, thì hàng tháng còn phải trả lãi phát sinh tính trên số tiền và thời gian chậm thi hành án, với mức lãi suất tính theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Hải T phải chịu 1.850.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Anh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003837 ngày 29/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang, khấu trừ xem như nộp xong án phí phúc thẩm.

Hoàn lại anh Huỳnh Ngọc V 925.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số số 03222 ngày 06/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C, TG;
- CCTHADS huyện C, TG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Huỳnh Hiếu

.CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Đạt **Trần Thị Thu Hằng** **Huỳnh Hiếu**